

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 20-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chánh Bôn và bà Trương Thị Lệ Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thuỳ Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 15-01-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 04-3-2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh Hữu Q, sinh năm 2001 tại Đồng Nai; nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1981; anh chị em ruột có 02 người, chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-9-2023 cho đến nay (Có mặt).

2. Tăng Phúc S, sinh năm 2003 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp S, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng A L, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Lý Thị H1, sinh năm 1955; anh chị em ruột có 06 người; chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-9-2023 cho đến nay (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Tăng Khìn S1, sinh năm 2004. Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 2004. Nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

3. Anh Phan Thanh U, sinh năm 2003. Nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Hữu Q và Tăng Phúc S2 là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy đá.

Q bắt đầu sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2023 và hiện nay sống lang thang, không có nơi ở ổn định. Vào đầu tháng 09 năm 2023, thông qua bạn bè xã hội Q biết ở khu vực xã G, huyện Đ có người bán ma túy tên thường gọi là T (Z tên “T”) nên đã liên hệ mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, để có tiền mua ma túy sử dụng, Q thông báo với một số người bạn xã hội của Q nếu có nhu cầu mua ma túy để sử dụng thì liên hệ với Q qua số điện thoại 0368969081 hoặc tên Z “Cá Con”, Q sẽ mua giúp. Khi có người đặt mua ma túy, Q liên hệ với T để mua ma túy, sau đó bán lại cho người mua để thu lợi từ việc hưởng tiền chênh lệch. Q đã bán ma túy 03 lần cho 03 người cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 07/09/2023, Q bán ma túy cho T1 Phúc Sang một bịch ma túy đá với giá 1.700.000 đồng. S2 trả tiền mặt 700.000 đồng cho Q và chuyển tiền vào số tài khoản 11775601 (của ngân hàng A1 do Q là chủ tài khoản) số tiền 1.000.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Vào ngày 08/09/2023, Q bán cho Tăng Khìn S1, sinh năm 2004, trú tại: Xã P, huyện Đ một bịch ma túy đá với giá 600.000 đồng.

+ Lần thứ ba: Vào ngày 17/09/2023, Q bán cho Nguyễn Quốc K, sinh năm 2004, trú tại: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ một bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Quá trình điều tra Tăng Phúc S2 khai nhận: S2 sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2023. Để có ma túy sử dụng, vào ngày 07/09/2023, S2 nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho một người có tên thường gọi là Quân C1 (Q sử dụng tài khoản zalo tên Cá C2) để hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy đá, Q đồng ý bán và hẹn S2 đến khu vực đường liên xã thuộc ấp B, xã P, huyện Đ để lấy ma túy. Sau khi gặp Q tại điểm hẹn, S2 đưa cho Q 700.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng Sang trả Q bằng hình thức chuyển khoản. Q đưa cho S2 01 bịch nylon bên trong chứa ma túy đá. Mua được ma túy, S2 luôn cất giấu trong người để sử dụng dần, S2 đã sử dụng hết được một phần, phần còn lại S2 vẫn để trong người. Khoảng 18 giờ ngày 20/09/2023, S2 đến nhà bạn quen biết ngoài xã hội tên Hoàng Văn T2, trú tại ấp S, xã P, huyện Đ để ăn nhậu. Sau đó còn có Phạm Văn P, Tăng Khìn S1 và Trần Lâm A đều là bạn bè của T2 cũng đến ngồi chơi. Đến 20 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của S2 01 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là số ma túy đá S2 mua của Q còn lại để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, còn thu giữ của S2 01 điện thoại Samsung A11 màu xanh, số sim 03721.80653, là điện thoại của S2 dùng để liên lạc với Q khi mua ma túy.

Mặc dù, không thu giữ được ma túy của **Q**, tuy nhiên lời khai của **Q** phù hợp với lời khai của các đối tượng **Tăng P, Tăng K, Nguyễn Quốc K**, phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại của **Q** thể hiện nội dung các lần **Q** trao đổi, bán ma túy cho các đối tượng, phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của **Q** và các đối tượng liên quan. Hơn nữa, ma túy **Q** bán cho **Tăng Phúc S2, S2** vẫn chưa sử dụng hết và Công an đã thu giữ được. Quá trình bắt quả tang, cơ quan Công an thu giữ tang vật gồm: (1) Thu giữ của Tăng Phúc Sang 01 điện thoại hiệu samsung A11 màu xanh, số sim 03721.80653, tình trạng mặt kính phía trước bị bể. (2) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen gắn sim số 0368969081, số Imei: 869720065954839 của **Nguyễn Minh Hữu Q** sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy. (3) 01 xe mô tô gắn biển số 60AD-019.34. (4) Thu giữ trong gói thuốc lá **Trần Lâm A** để trên mặt bàn, ngay tại **vị trí L** đang ngồi 01 bịch nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. (5) Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của **Phạm Văn P** 01 đoạn ống hút được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. (6) Thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của Tăng Phúc Sang 01 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. **S2** khai nhận là ma túy đá mua của **Nguyễn Minh Hữu Q**. (7) 03 nỏ thủy tinh có bám dính chất bột màu trắng của **Nguyễn Minh Hữu Q**.

Căn cứ Bản kết luận số 2129/KL-KTHS ngày 28/9/2023, của **Phòng K2 - Công an tỉnh Đ** xác định: Mẫu niêm phong được thu giữ của **Tăng P** là ma túy có khối lượng 0,1922 gam Methamphetamine.

Căn cứ Bản kết luận số 2128/KL-KTHS ngày 28/9/2023, của **Phòng K2 - Công an tỉnh Đ** xác định: Mẫu chất màu trắng bám dính trong 03 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số 182/CT-VKSDQ ngày 12 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q** về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo **Tăng Phúc S2** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q** đối với điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), giữ nguyên các nội dung truy tố khác, đồng thời đề nghị: (1) Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo **Tăng Phúc S2** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (2) Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Q** mức án từ 08 (**T**) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (**C3**) năm tù. (3) Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **S2** mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (**H2**) năm tù.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Nguyễn Minh Hữu Q về tình tiết “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là không phù hợp với tinh thần hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao tại Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thay đổi một phần quyết định truy tố, không tiếp tục truy tố bị cáo Q tình tiết định khung theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, nên chấp nhận.

[3] Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo Nguyễn Minh Hữu Q, Tăng Phúc S2 phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

3.1. Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Đề có tiền tiêu xài, bị cáo Q đã có hành vi mua đi, bán lại ma túy nhằm kiếm tiền chênh lệch, Q đã có 03 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể: (1) Ngày 07-9-2023, bán cho T1 Phúc Sang một bịch ma túy đá giá 1.700.000 đồng; (2) Ngày 08-9-2023, bán cho Tăng K1 Sầu một bịch ma túy đá với giá 600.000 đồng; ngày 17-9-2023, bán cho Nguyễn Quốc K một bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng. Tổng thu lợi bất chính số tiền 2.500.000 đồng. Mặc dù các lần mua bán ma túy cho K, S1 không bị phát hiện, nhưng đến lần bán ma túy cho S2 thì bị bắt quả tang, kết luận quả giám định xác định được, chất tinh thể màu trắng thu giữ của S2 (có nguồn gốc do Q bán cho S2 vào ngày 07-9-

2023) là ma túy loại Methamphetamine. Q thực hiện 03 lần bán ma túy cho 03 đối tượng vào 03 ngày khác nhau, nên hành vi đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3.2. Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:

Vào ngày 07-9-2023, Tăng Phúc S2 đã mua của Q 01 bịch ma túy với giá 1.700.000 đồng, cất giấu để sử dụng dần, đến ngày 20-9-2023 thì S2 bị bắt quả tang, phát hiện đang cất giấu ma túy trong túi quần phía trước, bên trái 01 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, kết luận giám định xác định, chất thu giữ của S2 là ma túy, khối lượng 0,1922 gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy được liệt kê tại thứ tự số 247, phần II.C Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Do đó, hành vi của S2 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng số 182/CT-VKSĐQ ngày 12 tháng 01 năm 2024 và nội dung thay đổi một phần quyết định truy tố tại phiên tòa của Kiểm sát viên, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan cho các bị cáo.

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. các bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Tăng Phúc S2 là người dân tộc thiểu số, trình độ am hiểu pháp luật có phần hạn chế, nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, trước và sau thời điểm phạm tội, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên

Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Các biện pháp tư pháp:

9.1. Về vật chứng:

- 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 2129/KL-KTHS ngày 28/9/2023 và 01 phong bì được niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 2128/KL-KTHS ngày 28/9/2023 của Phòng K2 - Công an tỉnh Đ, bên trong chứa 03 nỏ thủy tinh bám dính chất màu trắng (ma túy đá), là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen gắn sim số 0368969081, số Imei: 869720065954839 của Nguyễn Minh Hữu Q dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại hiệu Samsung A11 màu xanh, số sim 03721.80653, tình trạng mặt kính phía trước bị bể thu giữ của Tăng P, S2 dùng để liên lạc với Nguyễn Minh Hữu Q mua ma túy, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô, biển số 60AD-019.34 là phương tiện của Nguyễn Minh Hữu Q dùng để đi mua ma túy và bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Tăng Phúc S3, trú tại ấp S, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa làm việc được với chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách phần xử lý vật chứng này, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

9.2. Về tịch thu tiền thu lợi bất chính:

Bị cáo Q 03 lần bán ma túy, thu được tổng số tiền 2.500.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính, nên cần buộc bị cáo nộp để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Lâm A và Phạm Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Minh Hữu Q và Tăng Phúc S2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố, điều tra ở vụ án khác.

Đối với các đối tượng Tăng Khìn Sầu, Nguyễn Quốc K là người đã mua ma túy của Nguyễn Minh Hữu Q để sử dụng cho bản thân. Tại thời điểm làm việc với Cơ quan Công an thì Nguyễn Quốc K và Tăng Khìn S1 đã sử dụng hết số ma túy đã mua của Q trước đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo và bàn giao hai đối tượng trên cho chính quyền địa phương nơi cư trú để lập hồ sơ quản lý tại địa phương theo quy định.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Minh Hữu Q có tên thường gọi là T, Q khai không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự

sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (Đối với bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q**);

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (Đối với bị cáo **Tăng Phúc S2**);

- Các điều 38; 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo **Tăng Phúc S2** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q** 09 (**C3**) năm tù.

1.2. Xử phạt bị cáo **Tăng Phúc S2** 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù của các bị cáo được tính kể từ ngày 21-9-2023.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 2129/KL-KTHS ngày 28/9/2023 và 01 phong bì được niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 2128/KL-KTHS ngày 28/9/2023 của **Phòng K2 - Công an tỉnh Đ**, bên trong chứa 03 nỏ thủy tinh bóm dính chất màu trắng (ma túy đá).

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động gồm: (1) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen gắn sim số 0368969081, **số I**: 869720065954839; (2) điện thoại hiệu **S4** A11 màu xanh, số sim 03721.80653, tình trạng mặt kính phía trước bị bể.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2024).

3. Về tịch thu tiền thu lợi bất chính:

Buộc bị cáo **Nguyễn Minh Hữu Q** nộp số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an nhân dân huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an nhân dân huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Phương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

